# UBND THÀNH PHỐ VINH

# TRƯỜNG TIỂU HỌC NGHI KIM

**-------------------o0o-----------------**

**HỒ SƠ**

**ĐỀ NGHỊ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG NHÀ TRƯỜNG**

**NĂM HỌC 2024 - 2025**

# Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Vinh

**Tháng 12/2024**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ VINH  **TRƯỜNG TIỂU HỌC NGHI KIM**  Số:164 /TTr-THNK | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *TP Vinh, ngày 31 tháng 12 năm 2024* |

# TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị Đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường Năm học 2024 - 2025**

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Vinh

Thực hiện Căn cứ kế hoạch số 793/KH-PGDĐT ngày 19/09/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Vinh về việc V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025, Trường Tiểu học Nghi Kim đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đối số trong nhà trường theo quy định.

Kết quả như sau:

- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”: đạt 88/100 điểm; Đáp ứng mức độ: 3

- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”: đạt 80/100 điểm; Đáp ứng mức độ: 3

*(Có hồ sơ tự đánh giá, xếp loại gửi kèm)*

Trường Tiểu học Nghi Kim kính trình Phòng Giáo dục và Đào tạo xem xét, đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024 - 2025, đối với Trường Tiểu học Nghi Kim.

Xin trân trọng cảm ơn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như trên;   - Lưu: VT | **HIỆU TRƯỞNG**  *(Đã ký)*  **Nguyễn Huy Hoa** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ VINH  **TRƯỜNG TIỂU HỌC NGHI KIM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *TP Vinh, ngày 31 tháng 12 năm 2024* |

# BIÊN BẢN

**Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường Năm học 2024 - 2025**

* Thời gian: 14 giờ ngày 20 tháng 12 năm 2024

\* Địa điểm : Trường Tiểu học Nghi Kim

* Thành phần:

1. Chủ trì: Ông/Bà Nguyễn Huy Hoa Chức vụ: Hiệu trưởng

2. Thư ký: Ông/Bà Đinh Thị Nguyệt Chức vụ: Thư ký hội đồng

3. Thành phần khác: Thành viên trong hội đồng chuyển đổi số của nhà trường

Thực hiện Căn cứ kế hoạch số 793/KH-PGDĐT ngày 19/09/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Vinh về việc V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025, Trường Tiểu học Nghi Kim đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đối số trong nhà trường theo quy định.

Kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Điểm tối đa** | **Điểm thành phần** | **Mức độ** | **Ghi chú, minh chứng** *(Đối với các minh chứng là*  *văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban*  *hành, tên văn bản)* |
| **I** | **Chuyển đổi số trong dạy, học** | **100** | **88** |  |  |
| 1.1 | Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm) |  | Điều kiện bắt buộc |  | - KH số: 219/KHGD ngày 10/08/2021 Kế hoạch giáo dục nhà trường NH 2021-2022  - KH số: 33 /KHGD ngày 16/09/2022 Kế hoạch giáo dục nhà trường NH 2022-2023  - Phụ lục dạy học trực tuyến (BH kèm theo - KH số: 219 /KHGD Kế hoạch giáo dục nhà trường NH 2021-2022 |
| 1.2. | Có ban hành quy chế tổ chức  dạy học trực tuyến |  | Điều kiện bắt buộc |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Điểm tối đa** | **Điểm thành phần** | **Mức độ** | **Ghi chú, minh chứng** *(Đối với các minh chứng là*  *văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban*  *hành, tên văn bản)* |
| 1.3. | Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến:  - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên) | 30 | *6* | 3 | * Phần mềm LMS * Zoom meeting * Google meet * MS team * Nền tảng dạy học trực tuyến VNPT Eleaning (lms.nghean.edu.vn)   (Năm học 2021-2022: mua học trực tuyến) |
| * Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua). * Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng:   (1)Giáo viên giao bài cho học sinh tự học;  (2)Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh;  (3)Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên;  (4)Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh. | *24* |
| 1.4. | Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt). | 10 | *10* | 3 | - vnedu.vn;  - <http://vinh.edu.vn>;  [c1nghikim.vinh@nghean.edu.vn](mailto:c1nghikim.vinh@nghean.edu.vn)  Số lượng học liệu: Hơn 1000  (Giáo án điện tử; SKKN, Ma trận đề kiểm tra, đề kiểm tra) |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Điểm tối đa** | **Điểm thành phần** | **Mức độ** | **Ghi chú, minh chứng** *(Đối với các minh chứng là*  *văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban*  *hành, tên văn bản)* |
| 1.5. | Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm) | 20 | *15* | 3 | - Có hệ thống mạng LAN, mạng internet toàn trường.   * - Nội quy sử dụng phòng máy. * - Kế hoạch dạy học và kiểm tra môn tin học (thi thực hành) theo ma trận chung của Cụm, máy tính có đầy đủ các phần mềm phục vụ học sinh thi thực hành như: Office, scratch, luyện tập chuột Mousekill, Luyện gõ phím Rapid typing,..   Nhà trường đã đầu tư cơ sở hạ tầng để kết nối mạng Lan mạng Lan giữa các phòng tin học.. Tuy nhiên do hệ thống máy tính đầu tư không đồng bộ, máy tính chập chờn do cấu hình thấp, đã sử dụng lâu năm nên việc tổ chức kiểm tra, đánh giá thông qua mạng và trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường chưa thực hiện. |
| Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường | *0* |
| 1.6. | Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số:  - Tỉ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu | 20 | *7* | 3 | - 100% Giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng. (Tài khoản Vnedu; Temis; LMS; chuyển đổi số)  - 100% Giáo viên có thể khai thác sử dụng các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học.  - 100% giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử. |
| - Tỉ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học | *7* |
| - Tỉ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử | *6* |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1.7. | Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển số dạy, học:  - Tỉ lệ phòng học có thiết bị  trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối  Internet trên tổng số phòng học | 20 | *8* | 2 | - Tổng số 36 phòng học có kết nối mạng internet, có tivi thông minh. Đạt tỉ lệ 100% |
| Mức độ đáp ứng yêu cầu môn Tin học | *5* | - Phòng học tin học: 1 phòng. Tổng số máy: 26  Số máy sử dụng được: 22/26  Có hệ thống mạng LAN, mạng internet. |
| - Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử) | *0* | - Nhà trường chưa có phòng Studio |
| **2** | **Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục** | **100** | **80** |  |  |
| 2.1. | Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại) |  | Điều kiện bắt buộc |  | -Quyết định số 129 C/QĐ-THNK ngày ./../2024 Về việc bố trí cán bộ thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng của trường học. |
| 2.2. | Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số |  | Điều kiện bắt buộc |  | - Kế hoạch 129B/KH-THNK ngày 30/09/2024 Kế hoạch ứng dụng thông tin và chuyển đổi số năm học 2024-2025 |
| 2.3 | Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/ mua/ thuê):  - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường | 70 | *6* |  | - Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường thông qua phần mềm CSDL ngành, Vnedu.vn, Temis.  <https://csdl.moet.gov.vn/>  <https://vnedu.vn/>  https://temis.csdl.edu.vn/  - Quyết định số 129A/QĐ-THNK ngày 30/09/2024 Ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường |
| - Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập) | *6* |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Điểm tối đa** | **Điểm thành phần** | **Mức độ** | **Ghi chú, minh chứng** *(Đối với các minh chứng là*  *văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban*  *hành, tên văn bản)* |
|  | - Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử |  | *10* | 3 | - Học bạ điện tử xuất File PDF, kí số.  - Triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV trên Vnedu, https://cbccvc.nghean.gov.vn  - Phân hệ quản lý CSVC chưa có.  - Phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh trên phần mềm BHYT, CSDL ngành, Vnedu.  - Quản lý kế toán trên phần mềm kế toán Misa  - Phần mềm CSDL ngành: https://csdl.moet.gov.vn/ được kết nối và trao đổi với tất cả các trường do Bộ quản lý. |
| - Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV | *6* |
| - Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất | *0* |
| - Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh | *10* |
| - Có triển khai phân hệ quản lý kế toán | *6* |
| - Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý) | *6* |
| 2.4. | Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến:  - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web) | 30 | *8* | 3 | - Kết nối giữa nhà trường và phụ huynh qua trang Zalo giữa BGH và đại diện hội cha mẹ học sinh, giữa Giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh, qua ứng dụng vnEdu Connect.  - Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu năm học trên Vnedu: https://nghean.tsdc.vnedu.vn/  - Triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt qua App ngân hàng BIDV |
| - Có triển khai dịch vụ tuyển sinh | *12* |
| - Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt | *10* |

# \* Tự nhận xét, đánh giá:

- Ưu điểm:

+ Chuyển đổi số tạo ra môi trường giáo dục linh động, tăng tính tương tác và trải nghiệm thực tế. Nâng cao chất lượng giáo dục; Chuyển đổi số giúp giảm chi phí đào tạo, học tập

+ Tạo ra kho học liệu mở khổng lồ cho giáo viên và học sinh. Giáo viên và học sinh có thể truy cập vào các tài nguyên học tập một cách dễ dàng và ít tốn kém hơn. Học liệu điện tử thay thế dần học liệu truyền thống giúp giảm thiểu chi phí giảng dạy và học tập.

* Tồn tại, hạn chế: Việc chuyển đổi số còn nhiều hạn chế trong việc tiếp cận, chưa tập huấn chuyên sâu. Cở sở vật chất, trang thiết bị CNTT thiếu, hỏng, cũ cũng là hạn chế lớn trong quá trình chuyển đổi số
* Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Hội đồng tự đánh giá nhất trí và ký tên vào biên bản.

Buổi tự đánh giá kết thúc vào hồi 17 giờ ngày 20/12/2024

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THƯ KÝ**  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  **Đinh Thị Nguyệt** | **CÁC THÀNH VIÊN KHÁC**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **HIỆU TRƯỞNG**  *(Ký, đóng dấu ghi rõ họ tên)*  **Nguyễn Huy Hoa** |

**Mẫu M4**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ VINH  **TRƯỜNG TIỂU HỌC NGHI KIM**  Số: 165 /BC-THNK | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *TP Vinh, ngày 31 tháng 12 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

# Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường

# Năm học 2024 - 2025

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Vinh

Thực hiện Căn cứ kế hoạch số 793/KH-PGDĐT ngày 19/09/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Vinh về việc V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

Trường Tiểu học Nghi Kim đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường đúng quy định, trường Tiểu học Nghi Kim xin được báo cáo kết quả cụ thể như sau:

# CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

* + Công tác chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường:

Trường Tiểu học đã tiến hành xây dựng kế hoạch triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các nhà trường năm học 2024-2025.

*(có Kế hoạch đính kèm)*

* + Quy trình tự kiểm tra, đánh giá; lưu hồ sơ, minh chứng:

Căn cứ kế hoạch số 793/KH-PGDĐT ngày 19/09/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Vinh về việc V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025

+ Ra quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025.

+ Xây dựng kế hoạch triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các nhà trường năm học 2024-2025.

+ Tiến hành thu thập minh chứng và đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các nhà trường năm học 2024-2025.

+ Lập biên bản đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các nhà trường năm học 2024-2025.

+ Báo kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các nhà trường năm học 2024-2025.

*(có Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá và Biên bản đính kèm)*

# KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Kết quả như sau:

* + Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”: đạt 88/100 điểm; Đáp ứng mức độ: 3
  + Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”: đạt 80/100 điểm; Đáp ứng mức độ : 3

# ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. **Những kết quả đã đạt được; ưu, nhược điểm; bài học kinh nghiệm**

**Những kết quả đã đạt được:**

Chú trọng bồi dưỡng dội ngũ có kiến thức, kỹ năng dáp ứng yêu cầu chuyển dổi số; kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

- Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT đến nhà trường. Hiện nay dã số hóa và dịnh danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này vừa qua cũng đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, duyệt giáo án qua quản lý giáo án trên Vnedu và hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên dều vận dụng hiệu quả, tích cực. Triển khai phần mềm thu các khoản không dùng tiền mặt.

Nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc với lớp 3,4,5 (01 tiết/ tuần);

**-** Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường sử dụng thành thạo CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; tham gia làm bài giảng điện tử e-learning có chất lượng, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm ...góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời.

**Ưu điểm:**

+ Chuyển đổi số tạo ra môi trường giáo dục linh động, tăng tính tương tác và trải nghiệm thực tế. Nâng cao chất lượng giáo dục; Chuyển đổi số giúp giảm chi phí đào tạo, học tập.

+ Tạo ra kho học liệu mở khổng lồ cho giáo viên và học sinh. Giáo viên và học sinh có thể truy cập vào các tài nguyên học tập một cách dễ dàng và ít tốn kém hơn. Học liệu điện tử thay thế dần học liệu truyền thống giúp giảm thiểu chi phí giảng dạy và học tập.

**Nhược điểm:** Việc chuyển đổi số còn tồn tại một số hạn chế trong việc tiếp cận, chưa tập huấn chuyên sâu. Cở sở vật chất, trang thiết bị CNTT thiếu, hỏng, cũ cũng là hạn chế trong quá trình chuyển đổi số.

**Bài học kinh nghiệm:**

Cần có sự đồng bộ trong hệ thống quản trị. Hiện nay đang phải sử dụng nhiều phần mềm có cùng chung nội dung quản lý học sinh và nhân sự nên việc cập nhập lên phần mềm còn tốn nhiều thời gian. Cần có sự đầu tư về bồi dưỡng nhân sự sử dụng CNTT thành thạo giúp công tác chuyển đổi số hiệu quả hơn.

# Kiến nghị, đề xuất: Không

Trên đây là Báo cáo công tác tự tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024 - 2025 của Trường Tiểu học Nghi Kim.

Xin trân trọng báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Phòng GDĐT; * Lưu CM * Lưu: VT | **HIỆU TRƯỞNG**  *(Đã ký)*  **Nguyễn Huy Hoa** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ VINH  **TRƯỜNG TIỂU HỌC NGHI KIM**  Số: 166 /QĐ-THNK | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *TP Vinh, ngày 31 tháng 12 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường Năm học 2024 - 2025**

*Căn cứ Căn cứ kế hoạch số 793/KH-PGDĐT ngày 19/09/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Vinh về việc V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;*

*Căn cứ báo cáo /BC –THNK ngày 20/12/2024 của trường TH Nghi Kim báo cáo kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024 – 2025;*

*Theo đề nghị của Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của trường tiểu học Nghi Kim;*

**QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1: Phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường của trường Tiểu học Nghi Kim năm học 2024 – 2025: Đạt mức độ 3

Điều 2: Đăng tải bộ hồ sơ tự đánh giá chuyển đổi số lên trang Website nhà trường và đẩy về phòng GD&ĐT để báo cáo.

Điều 2: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như trên;   - Lưu: VT | **HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Huy Hoa** |